

Số 06/KH – THTQT

Nam Dong, ngày 03 tháng 10 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Thực hiện Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Công văn số: 575/SGDDĐT-GDTHMN ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026

Trường Tiểu học Trần Quốc Toản xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

### PHẦN 1. THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG.

#### 1. Cơ cấu, tổ chức.

##### a) Số lượng học sinh – số lớp:

Khối	Lớp	TS. Học sinh	Nữ		Dân tộc		
			TS	Nữ DT	TS	Gốc	Khác
1	3	113	47	35	86	0	86
2	3	89	44	35	71	1	70
3	3	84	41	37	75	0	75
4	4	118	59	50	105	1	104
5	3	110	54	45	90	0	90
Cộng	16	514	245	202	427	2	425

##### b) Số lượng cán bộ GV- CNV:



	T Số	Nữ	Dân tộc		Đoàn TN	Đảng viên	Công đoàn	Biên chế	HĐ		Trên chuẩn	Chuẩn	Chưa chuẩn	Thiếu
			TS	Nữ					Trong 79	Ngoài 79				
BGH	2	1	1	1		2		2				2		
GVVH	18	16	9	9		10		18				17	1	
GV Nhạc	1	1						1				1		
GV Hoạ	1	1						1				1		
Thẻ dực	1	0	1			1		1				1		
Anh văn	2	2				1		2				2		
Tin học	1	1						1						
TPTĐ	1	1	0					1				1		
KT-TQ	1	1	1	1				1				1		
VT	0	0												
TV	1	1				1		1				1		
TB														
Y tế	1		1											
Bảo vệ	1		1							1			1	
Công	31	25	14	11	0	15	0	29	0	1	0	27	2	0

Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn là: 96.0% .

## 2) Những thuận lợi và khó khăn:

### a. Thuận lợi

- Toàn trường đã được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, được quán triệt các chủ trương chính sách của Đảng, của địa phương về giáo dục và đào tạo. Tập huấn nghiệp vụ chuyên môn ngay đầu năm học.

- Hầu hết giáo viên đều có tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm trong công việc, được đào tạo qua các trường lớp sư phạm và đạt trình độ chuẩn trở lên.

- Cơ sở vật chất trường học cũng như trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho việc dạy và học.

- Luôn có sự quan tâm của các cấp đặc biệt là Ban Đại diện Cha mẹ Học sinh.

### b. Khó khăn:

- Một số lớp học sinh đông, bàn ghế học sinh không đúng tiêu chuẩn quy định.

- Đồ dùng, trang thiết bị dạy học chưa đầy đủ theo yêu cầu dạy và học.

- Một số tài liệu giảng dạy của giáo viên còn thiếu thốn.

- Một số gia đình chưa quan tâm tới việc học tập con cái còn phó thác cho nhà trường.

- Một số GV chưa thực sự quan tâm tìm hiểu hoàn cảnh, tâm lí học sinh để có biện pháp giáo dục hữu hiệu.

- Sự quan tâm, phối hợp của chính quyền địa phương cũng như các tổ chức đoàn thể trong việc giáo dục học sinh chưa thường xuyên.

- Có 02 giáo viên môn Anh văn nghỉ thai sản.

## PHẦN 2. NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026.

### A. NHIỆM VỤ CHUNG VÀ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

#### 1. Nhiệm vụ chung

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018; triển khai dạy học 2 buổi/ngày thực chất, hiệu quả đối với giáo dục tiểu học.

Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý các môn học và hoạt động giáo dục, thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, kỹ năng công dân số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018.

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc.

Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát; tập trung tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục nói chung và phổ thông nói riêng vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của nhà trường.

#### 2./ Chỉ tiêu phấn đấu:

##### 2.1. Phát triển về số lượng. (huy động, duy trì sĩ số, phổ cập ...)

- Huy động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường. Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi năm 2025 trên 94%

- Duy trì sĩ số đạt 100%.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

##### 2.2 Công tác giáo dục toàn diện.



MỨC ĐỘ	KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		KHỐI 4		KHỐI 5		TOÀN TRƯỜNG	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
	113	100	89	100	84	100	118	100	110	100	514	100
Hoàn thành CT lớp học	107	94,7	85	95,51	83	98,81	117	99,15	109	99,091	501	97,47
Chưa hoàn thành	6	5,3	4	4,494	1	1,19	1	0,847	1	0,9091	13	2,53
		0,0		0		0		0		0	0	0,00
HS xuất sắc	25	22,1	19	21,35	16	19,05	25	21,19	18	16,364	103	20,04
HS tiêu biểu	30	26,5	23	25,84	30	35,71	30	25,42	30	27,273	143	27,82
		0,0		0		0		0		0	0	0,00

- Thi học sinh “Viết chữ đẹp – Giữ vở sạch” cấp trường.
  - + 40% đến 45% học sinh tham gia thi viết chữ đẹp. (80% HS dự thi được công nhận trở lên)
  - + 100% các lớp thi Giữ vở sạch - chữ đẹp.
- 100% giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và đạt 15 đến 20 giáo viên.
- Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đủ chỉ tiêu phân bổ.
- Tham gia Hội thao, văn nghệ do các cấp phát động.
- Bình xét giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: đạt 7 đến 10 giáo viên (mỗi khối phải có ít nhất 02 GV).
- 100% các lớp có học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng.
- 100% học sinh thuộc diện bắt buộc tham gia BHYT.
- 100% các lớp tham gia các hoạt động do Liên Đội phát động.
- Có ít nhất 01 Sáng kiến được công nhận cấp cơ sở.
- Dự giờ: Theo quy định của ngành.
- Thao giảng: 6 tiết/1GV/ năm. (150 tiết/ năm)
- Chuyên đề: 1 chuyên đề/ tổ/ năm. (5 chuyên đề)
- Kết quả BDTX cuối năm hoàn thành 100%.

### 2.3. Giáo dục thể chất – quốc phòng.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động rèn luyện thân thể như thể dục đầu, giữa buổi học, tham gia các hoạt động ngoại khoá... đảm bảo cho học sinh đến trường vui, khoẻ, thoải mái, an toàn.

#### 2.4. Đánh giá xếp loại đội ngũ cuối năm.

\* Đánh giá chuẩn nghề nghiệp và xếp loại VC cuối năm.

Đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư số 20/2018/TT- BGDDT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, 80% giáo viên được xếp loại tốt, 20 % xếp loại khá.

Đánh giá VC-NLĐ theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức:

Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: 100 %

\* Xét thi đua cuối năm.

DANH HIỆU THI ĐUA	HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
- Danh hiệu lao động tiên tiến: 22 đ/c	- Giấy khen của UBND huyện: 0 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 06 đ/c	- Bằng khen của UBND tỉnh: 1 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 đ/c	

#### 2.5. Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật - cảnh quan sư phạm xanh – sạch – đẹp - an toàn.

- Bảo quản tốt cơ sở vật chất hiện có.
- Tiếp tục khơi mương thoát nước đảm bảo sân trường không bị úng lụt.
- Trồng thêm cây cảnh và chăm sóc tốt cây xanh, vệ sinh trường lớp sạch sẽ.
- Trang trí trường - lớp tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện với học sinh.

#### 2.6. Một số chỉ tiêu khác.

\* Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra nội bộ: 8 cuộc
- Kiểm tra chuyên môn thường xuyên ít nhất 10 lượt/1 giáo viên/ năm.

\* Công tác thi đua

- + Khối: 03 khối Tiên tiến: 03 khối xuất sắc.
- + Lớp : 07 lớp xuất sắc: 09 lớp Tiên tiến.
- + Phần đầu cuối năm trường đạt “Tập thể lao động xuất sắc”.

### B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

#### I. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện tốt Kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chức dạy học đầy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định; thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo hướng dẫn của Sở GDĐT bảo đảm hiệu quả, thiết thực, góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT 2018; bố trí thời gian thực hiện

chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2. Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục về quyền con người, Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục STEM/STEAM; Giáo dục bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT 2018; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh thông qua các hoạt động giao lưu, văn hóa, văn nghệ bằng tiếng Anh, câu lạc bộ tiếng Anh, Góc tiếng Anh (English Corner). Thực hiện đánh giá học sinh học ngoại ngữ cần chú trọng xây dựng sự tự tin cho người học, tăng cường việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên với các kỹ thuật đánh giá đa dạng phù hợp. Thực hiện đánh giá định kỳ nhẹ nhàng phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Đề kiểm tra định kỳ phải bao gồm đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với tỷ lệ các kỹ năng và mức độ nhận thức của câu hỏi phù hợp với việc dạy và học của giáo viên và học sinh và bảo đảm các yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình môn học.

## **II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp phối hợp tham mưu thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới trường lớp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm thực hiện giáo dục Tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) xã bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh kịp thời trang bị sách giáo khoa cho học sinh, phối hợp đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Đối với Tài liệu giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 của tỉnh Đắk Nông trước khi sáp nhập thực hiện Khung điều chỉnh nội dung/chủ đề theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

#### 4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

##### a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Tham mưu UBND nhân dân cấp xã đề xuất bổ sung định mức giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT 2018; đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học môn Tin học và Tiếng Anh bắt buộc; đề xuất đội ngũ nhà giáo, kinh phí để tổ chức dạy học tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 theo nhu cầu người học; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn Thực hiện theo Quyết định của Sở GDĐT về việc thành lập đội ngũ viên chức quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học và Hoạt động giáo dục. Căn cứ theo môn học, khối/lớp được phân công phụ trách, các Tổ trưởng tổ cốt cán chủ động xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ cho các tổ viên trong cụm tham mưu tổ chức các chuyên đề nhằm nâng cao năng lực tổ chức hoạt động dạy học cho giáo viên tại trường, cụm trường, cụm liên trường theo khu vực. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao

năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

### **III. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển năng lực công dân số.**

#### **1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh. Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

#### **2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.**

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, thuyết trình. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có

mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

### 3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

#### a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, Học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Thực hiện 100% Học bạ số và chữ ký số, trường hợp cha mẹ học sinh có nhu cầu chuyển trường cho học sinh đến các trường chưa thực hiện Học bạ số, hiệu trưởng tiếp nhận Học bạ số theo hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển trường quy định Điều lệ trường tiểu học. Đảm bảo triển khai học bạ số 100% .

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, xây dựng nội dung hội thảo, tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

#### b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu,

phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Thành lập Ban quản trị, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kho học liệu số, học bạ số; hồ sơ số sách điện tử của nhà trường và giáo viên.

Căn cứ trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo của giáo viên, ban hành Quy chế chuyên môn, phân công dạy học các môn học/Hoạt động giáo dục/lớp học, định mức tiết dạy của giáo viên, từ đó quy định việc giáo viên đăng tải Kế hoạch bài dạy của giáo viên cập nhật lên hệ thống hồ sơ số sách điện tử của nhà trường trước lúc tổ chức dạy học thực tế tại lớp.

#### **IV. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

##### **1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc**

Tiếp tục tham mưu thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

##### **2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

Hiện tại trường không có học sinh khuyết tật.

Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

##### **3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc.**

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và cơ sở giáo dục tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên.

#### **V. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra.**

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

2. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn, hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, kiên quyết xử lý nếu giáo viên vi phạm dạy thêm trái quy định. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

3. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm.

4. Kiểm tra thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn; Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; Kế hoạch bài dạy của giáo viên; việc đánh giá thường xuyên, ghi nhận xét vở học sinh; công tác tổ chức ra đề kiểm tra định kỳ của tổ chuyên môn, xây dựng ma trận đề. Quy chế quản lý, sử dụng thiết bị phòng học bộ môn.

#### **VI. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông**

1. Tiếp tục tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện của nhà



trường, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn- xanh-sạch-đẹp; trồng hoa trong khuôn viên trường học.

2. Tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực học sinh như: Năng lực Toán, tiếng Anh, tiếng Việt; ngày hội STEM/ STEAM; tổ chức trên tinh thần tự nguyện, tiết kiệm, phù hợp từng khối lớp không gây áp lực cho giáo viên và học sinh; không dùng kết quả của các hoạt động này để làm căn cứ xếp loại thi đua cuối năm học.

3. Đối với thi giáo viên giỏi căn cứ theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Năm học 2025-2026, tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường.

4. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

5. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

6. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Hiệu trưởng hoàn thành kế hoạch triển khai, phân tích cụ thể từng nội dung cho toàn thể hội đồng sư phạm tiếp thu. Các bộ phận tùy theo nhiệm vụ được phân công lập kế hoạch thực hiện cụ thể hóa thành kế hoạch các bộ phận, kế hoạch tháng, tuần.

Trình Kế hoạch về Phòng Văn hóa- Xã hội để lãnh đạo duyệt và hỗ trợ nhà trường thực hiện. Gửi kế hoạch được duyệt về Đảng ủy xã, UBND xã để theo dõi giúp đỡ nhà trường thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong kế hoạch.

Thông báo nội dung kế hoạch đến Hội Cha mẹ học sinh để cùng kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

**\* Tổ chức đánh giá:**

Hàng tháng, từng thời điểm tiến hành đánh giá kết quả mọi hoạt động của nhà trường để nắm bắt điều chỉnh kế hoạch kịp thời.

Tổ chức sơ kết vào cuối kỳ 1 để điều chỉnh kế hoạch.

Tổ chức tổng kết đánh giá vào cuối tháng 5 năm 2026.

Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, từng bộ phận cụ thể hóa kế hoạch cho sát thực tế nhà trường, hiệu trưởng phê duyệt. Nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết phản ánh về lãnh đạo nhà trường, phòng Giáo dục và Đào tạo để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

**Nơi nhận**

- Phòng VH-XH
- UBND xã Nam Dong
- Các tổ khối.
- Lưu VT



*Nguyễn Văn Phú*

**DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG**



*T.M.H.Đ.T*  
*CT.H.Đ.*  
*Nguyễn Văn Phú*

